

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày: 23-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nam Lương

2. Bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 23/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2022/HSST ngày 14/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 27/10/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu V (tên gọi khác: V Cầu Ba), sinh ngày 10/12/1989 tại Bình Định.

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: Thợ hồ ; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960 và Lê Thị T, sinh năm 1970; Vợ: Nguyễn Thị Hồng S, đã ly hôn; Con: Có 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 15/10/2021, bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác.

Nhân thân:

- Ngày 22/12/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Ngày 08/9/2017, bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hồ N - Luật sư Văn phòng luật sư Hồ N-KBC thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu V (Có mặt)

Bị hại: Võ Hồng P, sinh năm: 1992

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Khánh Hòa. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Trần Văn T, sinh năm: 1978

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

2/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1960

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

3/ Lê Văn M, sinh năm: 1980

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

4/ Nguyễn Thị N, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu V có mâu thuẫn với Võ Hồng P, Trần Văn T về việc V chưa trả tiền công làm thuê.

Đến khoảng 10 giờ 15 phút ngày 25/12/2021, khi V đang ở nhà chị gái là Nguyễn Thị N ở thôn Q, xã Đ, thành phố C thì T, P và người tên T1 (không rõ lai lịch) đến tìm đòi tiền công. Lúc này, tại nhà chị Ngọc có: V, Nguyễn Văn Đ (cha V), Lê Thị T (mẹ V), Lê Văn M (anh rể V). Tại đây, ông Đ dùng tay tát vào mặt Phú 01 cái vì P đánh V trước đó. P, T, T1 đến nói chuyện với anh Minh về việc V nợ tiền công thì V cầm 01 cây rựa đuổi đánh P. Thấy vậy, ông Đ can ngăn V lại. Khi P đang ngồi tính tiền công thì V dùng cây rựa chém 01 nhát trúng vào tay trái P gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/TgT-TTPY ngày 18/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng khuỷu tay trái có 01 vết thương kích thước trung bình. Tỷ lệ thương tật: 02%.

- Gãy trên lồi cầu xương cánh tay trái. Tỷ lệ thương tật: 23%.

2. Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Võ Hồng P là: 25%.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: do ngoại lực tác động.

- Vật gây thương tích: vật sắc.

Đối với Nguyễn Văn Đùng có hành vi dùng tay đánh vào mặt Võ Hồng P nhưng không gây thương tích nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Vật chứng vụ án: Cây rựa đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Hồng P đã được bồi thường số tiền 40.000.000 đồng.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSCR-HS ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố Nguyễn Hữu V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu, xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên

quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a,i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu V từ 02 năm tù đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Hồng P đã nhận số tiền bồi thường cho là 40.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm nên không xét. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Không đồng ý với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C về áp dụng thêm tình tiết định khung hình phạt có tính chất côn đồ được dẫn chiếu tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, bởi lẽ người bị hại có lỗi, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét thêm tình tiết bị cáo có thiện chí cứu chữa đưa tiền cho người làm chứng Trần Văn Thành để thanh toán phí băng bó vết thương bị hại tại Trạm y tế xã Đ và xem xét hoàn cảnh bị cáo có con nhỏ đang nuôi dưỡng, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại 40.000.000 đồng và được bị hại xin miễn giảm hình phạt. Đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về chăm sóc nuôi dưỡng con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là đúng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai đó phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ buộc tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở chứng minh vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 25/12/2021, tại nhà chị Nguyễn Thị N ở thôn Q, xã Đ, thành phố C; Nguyễn Hữu V có hành vi dùng rựa (là hung khí nguy hiểm) chém trúng tay Võ Hồng P gây thương tích 25%. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đề nghị áp dụng thêm tình tiết định khung hình phạt là có tính chất côn đồ được dẫn chiếu tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Hữu V là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được luật hình sự bảo vệ,

làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có 01 tiền sự đã bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác và có nhân thân xấu. Xét thấy giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ làm công với nhau, bị cáo phải có trách nhiệm trả tiền công cho bị hại nhưng bị cáo lại có hành vi gây thương tích cho bị hại khi bị hại đến đòi tiền công, hành vi đó của bị cáo là xem thường pháp luật, cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác nên phải xử lý nghiêm minh, cần phải xét xử thêm bị cáo về tình tiết định khung hình phạt là phạm tội có tính chất côn đồ được dẫn chiếu tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ cho bị hại 40.000.000 đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện bị hại Võ Hồng P đã nhận 40.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu V 02 (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hữu V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại Võ Hồng P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an Tp C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo.
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Huy